

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 Về kiểm soát thủ tục hành chính; số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia; số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-BNNMT ngày 5 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 637/TTr-SNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 05 thủ tục hành chính (TTHC) sửa đổi, bổ sung¹ trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bắc Ninh.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao các cơ quan, địa phương:

¹ Theo nội dung phân cấp TTHC tại Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử, tái cấu trúc quy trình trong giải quyết TTHC theo nội dung phê duyệt tại Quyết định này và các quy định có liên quan đến việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC theo quy định. Thời hạn chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường niêm yết công khai nội dung TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Điểm tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC và thực hiện giải quyết TTHC theo Quyết định này và Quyết định số 1603/QĐ-BNNMT ngày 5 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực theo Quyết định số 1603/QĐ-BNNMT ngày 5 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Cục CDS (VP Chính phủ);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh; CVP, PCVP_{N.Nam};
- Trung tâm TT, KTN;
- Lưu: VT, TTPVHCC_{Nhung}, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Phụ lục

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BẮC NINH**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
1	1.014129. H05	Đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các – bon	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và Trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa	05 ngày làm việc	Không quy định	- Khoản 11 Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2025/NĐ-CP và Nghị định số 83/2026/ NĐ-CP; - Mục I Phần B Phụ Lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
				chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	1.014136.H05	Đăng ký/ Điều chỉnh dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các – bon trong nước	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và Trả kết quả TTHC	15 ngày làm việc và 47 ngày - Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: 03 ngày làm việc. - Thời hạn đăng tải hồ sơ lấy ý kiến rộng rãi: 01 ngày làm việc. - Thời hạn lấy	Không quy định	- Điểm d khoản 2, khoản 8 Điều 91, khoản 6 Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Khoản 6 Điều 20 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2025/NĐ-CP và Nghị định số 83/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
				<p>phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh.</p> <p>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường</p> <p>- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p>	<p>ý kiến rộng rãi: 30 ngày.</p> <p>- Thời hạn tổng hợp và thông báo ý kiến: 05 ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ sau hoàn thiện: 03 ngày làm việc.</p> <p>- Thời hạn lấy ý kiến về việc phê duyệt đăng ký dự án: 03 ngày làm việc và 10 ngày.</p> <p>- Tổ chức đánh giá, quyết định phê duyệt đăng ký dự án: 07 ngày.</p>		<p>- Mục II Phần B Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>
3	1.014131. H05	Thay đổi thành phần tham gia	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ không phụ	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực	10 ngày	Không quy định	- Điểm d khoản 2, khoản 8 Điều 91, khoản 6 Điều

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
		dự án	<p>thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) 	<p>tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và Trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường</p> <p>- Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p>			<p>139 Luật Bảo vệ môi trường 2020;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 7 Điều 20 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2025/NĐ-CP và Nghị định số 83/2026/NĐ-CP; - Mục III Phần B Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
4	1.014132. H05	Hủy đăng ký dự án	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và Trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan/Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy	30 ngày	Không quy định	- Điểm d khoản 2, khoản 8 Điều 91, khoản 6 Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Khoản 8 Điều 20 Nghị định số 06/2022/ NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2025/NĐ-CP và Nghị định số 83/2026/ NĐ-CP; - Mục IV Phần B Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
				ban nhân dân cấp tỉnh			
5	1.014133. H05	Cấp tín chỉ các – bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các – bon trong nước	Thực hiện tiếp nhận hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính bằng một trong các hình thức: - Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID)	- Nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh; địa chỉ tầng 1 và tầng 2 (giữa 2 toà nhà A, B) Khu liên cơ quan, Quảng trường 3/2, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh. + Điểm tiếp nhận và Trả kết quả TTHC phường Kinh Bắc; địa chỉ: Số 31, đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Cơ quan thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường - Cơ quan/Người có	06 ngày làm việc và 30 ngày - Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: 03 ngày làm việc. - Thời hạn gửi hồ sơ lấy ý kiến: 03 ngày làm việc. - Thời hạn góp ý kiến: 15 ngày. - Trình phê duyet và trả kết quả giải quyết: 15 ngày	Không quy định	- Điểm d khoản 2, khoản 8 Điều 91, khoản 6 Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường 2020; - Khoản 9 Điều 20 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 119/2025/NĐ-CP và Nghị định số 83/2026/ NĐ-CP; - Mục V Phần B Phụ lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Cách thức thực hiện	Địa điểm/Cơ quan thực hiện	Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí	Tên VBQPPL quy định việc sửa đổi, bổ sung
				thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh			nghiệp và Môi trường.